UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 528 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 03 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật thôn Đồi Chè, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (giai đoạn I)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành số 88/BC-STC ngày 28/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

1. Tên công trình: Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật thôn Đồi Chè, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (giai đoạn I).

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Địa điểm xây dựng: xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn.

4. Thời gian khởi công: Quý II/2017; công trình dừng năm 2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		**4.594.144.000**	**2.817.567.000**
1	Chi phí BT, HT &TĐC:	93.299.400	43.178.600
2	Chi phí xây dựng:	3.169.025.609	2.472.185.478

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
3	Quản lý dự án:	61.219.813	60.542.400
4	Tư vấn:	664.545.414	215.362.000
6	Chi phí khác:	196.886.060	26.298.300
6	Chi phí dự phòng:	409.167.690	0

2. Vốn đầu tư *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị được quyết toán	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4	5	6	7
Tổng số		**4.594.144.000**	**2.817.567.000**	**2.801.598.000**	**15.969.000**	**0**
1	Vốn đầu tư công:	0	0	0	0	0
2	Vốn khác (Kinh phí SNMT hỗ trợ từ NSTW và hỗ trợ từ NSĐP theo Quyết định số 58/2008/QĐ-TTg ngày 29/4/2008 của Thủ tướng chính phủ):	4.594.144.000	2.817.567.000	2.801.598.000	15.969.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 2.817.567.000 đồng.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số		2.817.567.000	
1	Vốn đầu tư công:	0	
2	Vốn khác (Kinh phí SNMT hỗ trợ từ NSTW và hỗ trợ từ NSĐP theo Quyết định số 58/2008/QĐ-TTg ngày 29/4/2008 của Thủ tướng chính phủ):	2.817.567.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng phải thu: 0 đồng;
- Tổng nợ phải trả: 15.969.000 đồng.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT(NNT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Trọng Quỳnh